TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 23 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Đ - sinh năm 1989;

Trú tại: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn D - sinh năm 1989;

Trú tại: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Văn D thống nhất có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Bảo K – sinh ngày 09/01/2013, hiện cháu K do chị Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Đ được quyền trông nom, chăm sóc, giáo

dục, nuôi dưỡng cháu K. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 13/3/2020 cho đến khi có một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số số AA/2019/0000481 ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND phường X;
- Các đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền